TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2026/HS-ST
Ngày 20/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hải.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Dũng, bà Nguyễn Thị Tuyết

- **Thư ký phiên toà**: Ông Phạm Xuân Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk tham gia phiên toà**: Ông Phạm Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại hội trường Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án Hình sự thụ lý số 49/2025/TLST - HS ngày 26/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2026/QĐXXST-HS ngày 09/01/2026 đối với bị cáo:

Đoàn Văn P; Tên gọi khác: Không sinh ngày 27/01/1996, tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn V, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Đoàn Văn R và bà Ngô Thị G; Bị cáo có vợ Trương Ngọc T; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016; con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 21/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại quyết định số 16/2023/QĐ-TA, thời gian chấp hành 18 tháng. Đã chấp hành xong theo quyết định số 432/CN-CSCNMT ngày 25/11/2024 của cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam E, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Những người tham gia tố tụng khác:**

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn F, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ *Người làm chứng*: Anh Hồ Văn C, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Thôn C, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn P là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 21/9/2023, P bị Toà án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk (nay là Toà án nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk) ra Quyết định số: 16/2023/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Ngày 25/11/2024, P chấp hành xong trở về địa phương sinh sống. Ngày 06/01/2025, P bị Chủ tịch ủy ban nhân dân xã E, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định số 47/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú, thời hạn 02 năm từ ngày 06/01/2025 đến ngày 06/01/2027.

Ngày 12/9/2025, P đi đến phía sau chợ E thuộc xã E gặp người đàn ông tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 1.000.000đồng ma túy đá (đựng trong 01 túi nhựa màu hồng bên trong có chứa 02 đoạn ống nhựa trong suốt) để sử dụng cho cá nhân P. Khoảng hơn 22 giờ ngày 13/9/2025, P cầm theo 01 hộp quẹt màu hồng, 01 cóng thủy tinh và số ma túy nêu trên, bắt xe taxi đi từ nhà đến cơ sở lưu trú T2 ở thôn C, xã E thuê phòng để sử dụng ma túy. Trên đường đi, P mua thêm 01 chai nước hiệu 247, 01 chai nước hiệu Number1, 01 ống hút nhựa màu hồng – trắng. P thuê phòng số 6 của cơ sở lưu trú T2 để sử dụng ma túy. P bỏ ma túy, quẹt ga, chai nước hiệu 247, 01 chai nước hiệu Number1, 01 ống hút nhựa màu hồng – trắng lên bàn trong phòng số 6. P sử dụng dao lam khoét 02 lỗ nhỏ trên nắp chai nước hiệu 247 để bỏ vừa cóng thủy tinh và ống hút nhựa màu hồng – trắng xuyên qua nắp chai; P lấy nước đổ vào chai nước hiệu 247, đóng nắp lại, bỏ ma túy vào cóng, dùng quẹt đốt rồi hít vào cơ thể. Sau khi dùng hết số ma túy đã đổ vào cóng, P lấy cóng và ống nhựa gắn sang nắp của chai nước Number1 rồi đóng nắp vào chai nước hiệu 247 để sử dụng hết số ma túy còn lại. Đến khoảng 17 giờ ngày 14/9/2025, bị lực lượng Công an xã E phát hiện.

- Tại kết luận giám định số: 662/KL-KTHS ngày 24/09/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu nước tiểu bên trong 01 lọ nhựa hình trụ nắp vặn màu xanh, cao 11,5cm, chỗ rộng nhất là 03cm, có gián mác bằng giấy mặt bên trong và ghi chữ "Đoàn Văn P SN: 1996" được niêm phong gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine.

- Tại kết luận giám định số: 674/KL-KTHS, ngày 25/09/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận:

+ Dung dịch trong suốt bên trong vở chai nước "247" được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, loại: Methamphetamine.

+ Chất rắn dạng tình thể màu trắng bám dính bên trong 01 ống hút nhựa màu hồng - trắng, dài 10cm, đường kính 0,5cm, một đầu kín, một đầu vát nhọn được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, vi lượng chất bám dính ít nên không xác định được khối lượng.

+ Trên 01 vỏ chai nước "number1" loại 500ml, mặt trên nắp chai đục 02 lỗ tròn dẫn lần lượt một ống hút nhựa màu cam - trắng dài 30cm, đường kính 0,5cm và một ống thuỷ tinh trong suốt, dài 15cm, đường kính 0,5cm một đầu uốn cong có hình bầu

dục đã bị vỡ, được niêm phong gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine, vì lượng chất bám dính ít nên không xác định được khối lượng.

+ Trên 01 gói nylon màu hồng, kích thước (3x1,5)cm, cắt hở một cạnh 3cm, được niêm phong gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine, vi lượng chất bám dính ít nên không xác định được khôi lượng.

+ Trên 01 ống nhựa trong suốt, kích thước (3x1,5)cm, một đầu kin, một đầu cất hở, được niêm phong gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine, vì lượng chất chất bám dính ít nên không xác định được khối lượng.

+ Trên 01 ống nhựa trong suốt, kích thước (2x1,5)cm, một đầu kin, một đầu cất hở, được niêm phong gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine, vì lượng chất bám dính ít nên không xác định được khối lượng, (BL: 45).

* Vật chứng thu giữ, tạm giữ: 01 vỏ chai nước ‘‘247’’ loại 300 ml, bên trong có chứa khoảng 300ml dung dịch trong suốt; 01 vỏ chai nước ‘‘Number1’’ loại 500ml, mặt trên nắp chai đục 02 lỗ tròn dẫn lần lượt 01 ống hút nhựa màu cam – trắng dài 30cm, đường kính 0,5cm; 01 ống thuỷ tinh trong suốt dài 15cm, đường kính 0,5cm, một đầu được uốn cong và thổi hình bầu dục (đã bị vỡ); 01 hộp quẹt màu hồng – đen, kích thước (8x2x1)cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng – trắng, dài 10cm, đường kính 0,5cm, 01 đầu kín, 01 đầu vát nhọn; 01 miếng kim loại kích thước (04x0,7)cm, sắc một cạnh 04cm; 01 túi nhựa màu hồng, kích thước (03x1,5)cm, cắt hở một cạnh 03cm; 01 ống nhựa trong suốt, kích thước (03x1,5)cm, 01 đầu kín, 01 đầu cắt hở; 01 ống nhựa trong suốt, kích thước (02x1,5)cm, 01 đầu kín, 01 đầu cắt hở.

* Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 24/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Đoàn Văn P về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

* Quá trình xét hỏi tại phiên toà: Bị cáo Đoàn Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

* Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân T1 không có ý kiến và yêu cầu gì.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn P phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng tại điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo Đoàn Văn P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng: đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ chai nước ‘‘247’’ loại 300 ml, bên trong có chứa khoảng 300ml dung dịch trong suốt; 01 vỏ chai nước ‘‘Number1’’ loại 500ml, mặt trên nắp chai đục 02 lỗ tròn dẫn lần lượt 01 ống hút nhựa màu cam – trắng; 01 ống thuỷ tinh trong suốt, một đầu được uốn cong và thổi hình bầu dục (hình bầu dục đã bị vỡ); 01 hộp quẹt màu hồng – đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng – trắng; 01 miếng kim loại; 01 túi nhựa màu hồng; 01 ống nhựa trong suốt, kích thước (03x1,5)cm; 01 ống nhựa trong suốt, kích thước (02x1,5)cm.

* Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, nên HĐXX có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Đoàn Văn P là người nghiện ma túy. Ngày 21/9/2023, P bị Toà án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk (nay là Toà án nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk) ra Quyết định số: 16/2023/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, đến ngày 25/11/2024 chấp hành xong trở về địa phương sinh sống. Ngày 06/01/2025, Chủ tịch ủy ban nhân dân xã E, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định số 47/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú đối với P trong thời hạn 02 năm từ ngày 06/01/2025 đến ngày 06/01/2027. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 13/9/2025 đến 17 giờ ngày 14/9/2025, tại phòng số 6 của cơ sở lưu trú T2 thuộc thôn C, xã E, P đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (dạng chất Methamphetamine) bằng hình thức hút vào cơ thể.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Khoản 1 Điều **256a** Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) ...;

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy".

[2.2] Tính chất, vai trò, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực hành vi. Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Hành vi sử dụng chất ma túy của bị cáo đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy mà không được sự cho phép của người hoặc cơ quan chuyên môn có thẩm quyền; gây ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ của con người; đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý

bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội, bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó là bài học mà còn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma tuý.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[2.3] Về vật chứng:

Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo: 01 vỏ chai nước ‘‘247’’ loại 300 ml, bên trong có chứa khoảng 300ml dung dịch trong suốt; 01 vỏ chai nước ‘‘Number1’’ loại 500ml, mặt trên nắp chai đục 02 lỗ tròn dẫn lần lượt 01 ống hút nhựa màu cam – trắng; 01 ống thuỷ tinh trong suốt; 01 hộp quẹt màu hồng – đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng – trắng; 01 miếng kim loại; 01 túi nhựa màu hồng; 02 ống nhựa trong suốt. Những vật chứng nêu trên là tang vật trong vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[2.4] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý, là có cơ sở.

Đối với chủ cơ sở lưu trú T2 không biết bị cáo thuê phòng lưu trú để sử dụng chất ma túy, do đó không có căn cứ để xử lý.

[2.5] Về án phí: Bị cáo bị buộc tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội phạm và hình phạt:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn P phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

* Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt bị cáo Đoàn Văn P 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 14/9/2025.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 BLTTHS, Điều 47 BLHS:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 vỏ chai nước ‘‘247’’ loại 300 ml, bên trong có chứa khoảng 300ml dung dịch trong suốt; 01 vỏ chai nước ‘‘Number1’’ loại 500ml,

mặt trên nắp chai đục 02 lỗ tròn dẫn lần lượt 01 ống hút nhựa màu cam – trắng dài 30cm, đường kính 0,5cm; 01 ống thuỷ tinh trong suốt dài 15cm, đường kính 0,5cm, một đầu được uốn cong và thổi hình bầu dục (đã bị vỡ); 01 hộp quẹt màu hồng – đen, kích thước (8x2x1)cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng – trắng, dài 10cm, đường kính 0,5cm, 01 đầu kín, 01 đầu vát nhọn; 01 miếng kim loại kích thước (04x0,7)cm, sắc một cạnh 04cm; 01 túi nhựa màu hồng, kích thước (03x1,5)cm, cắt hở một cạnh 03cm; 01 ống nhựa trong suốt, kích thước (03x1,5)cm, 01 đầu kín, 01 đầu cắt hở; 01 ống nhựa trong suốt, kích thước (02x1,5)cm, 01 đầu kín, 01 đầu cắt hở. Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đ đã chuyển vật chứng cho Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Đắk Lắk theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2026.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Thông báo quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án HSST trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hải

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I TANDTC;
- TAND tỉnh ĐắkLắk;
- Sở tư pháp tỉnh ĐắkLắk;
- PV06 Công an tỉnh Đắk Lắk ;
- CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh ĐắkLắk;
- VKSND KV 7;
- Phòng THADS KV7;
- Bị cáo, đương sự;
- Văn phòng;
- Văn thư, kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.